

Số: /TB-SXD

Đà Nẵng, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Từ ngày 01/8/2024, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và văn bản quy định chi tiết có hiệu lực thi hành. Sở Xây dựng đã tổ chức Lớp tập huấn, phổ biến Luật Kinh doanh bất động sản và các văn bản quy định chi tiết; đồng thời thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn thành phố.

Nhằm quán triệt, thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, xử lý việc thao túng giá, đầu cơ bất động sản, Sở Xây dựng thông báo và đề nghị các tổ chức, cá nhân thực hiện quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ bất động sản như sau:

1. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, sàn giao dịch bất động sản

a) Quy định pháp luật

Theo Luật Kinh doanh bất động sản:

- Tại Điều 54 về Thành lập và đăng ký hoạt động sàn giao dịch bất động sản:

“1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản phải thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản theo quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này.

2. Tên của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản do tổ chức, cá nhân thành lập lựa chọn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và phải có cụm từ “sàn giao dịch bất động sản”, không được trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản khác đã được đăng ký hoạt động.

3. Sàn giao dịch bất động sản trước khi hoạt động phải gửi hồ sơ đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi có trụ sở chính của sàn giao dịch bất động sản để được cấp giấy phép hoạt động.

4. Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều này”.

- Tại Điều 55 về Điều kiện hoạt động của sàn giao dịch bất động sản:

“1. Người quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Có quyền quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Hoàn thành khóa đào tạo về quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản và được cơ sở đào tạo cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản.

2. Sàn giao dịch bất động sản phải được thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 54 của Luật này.

3. Sàn giao dịch bất động sản phải ban hành, công khai quy trình giao dịch bất động sản qua sàn giao dịch bất động sản.

4. Sàn giao dịch bất động sản phải đăng ký địa điểm hoạt động cố định, có cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm thực hiện các hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này”.

- Tại khoản 1 Điều 83 về Quy định chuyển tiếp: “1. Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản đang hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật này thì phải bổ sung đủ các điều kiện trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”

Theo Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản:

- Tại Điều 14 về Đăng ký hoạt động sàn giao dịch bất động sản:

“1. Tổ chức, cá nhân thành lập sàn giao dịch bất động sản gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi có trụ sở chính của sàn giao dịch bất động sản (nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc nộp hồ sơ trực tuyến) để được cấp giấy phép hoạt động.

2. Hồ sơ đăng ký hoạt động bao gồm:

a) Đơn đăng ký hoạt động của sàn giao dịch bất động sản (theo mẫu tại Phụ lục XVII);

b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản;

c) Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với trụ sở sàn giao dịch bất động sản;

d) Bản sao giấy chứng nhận hoàn thành khóa học quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản của người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản;

đ) Danh sách các môi giới bất động sản đã được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, cấp Giấy phép hoạt động cho sàn giao dịch bất động sản (theo mẫu tại Phụ lục XVIII); trong trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. Sau khi cấp Giấy phép hoạt động, cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng để đưa thông tin của sàn giao dịch bất động sản lên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng. Thông tin của sàn giao dịch bất động sản gồm: Tên sàn giao dịch bất động sản; tên doanh nghiệp thành lập sàn giao dịch bất động sản; họ tên của người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản; địa chỉ và số điện thoại liên hệ của sàn giao dịch bất động sản.

Trường hợp có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, sàn giao dịch bất động sản phải có văn bản gửi cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi sàn giao dịch bất động sản đăng ký thành lập và hoạt động để được cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.

Cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh báo cáo về Bộ Xây dựng để quản lý và đăng tải thông tin”.

- Tại Điều 15 về Điều kiện hoạt động của sàn giao dịch bất động sản:

“1. Sàn giao dịch bất động sản hoạt động phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản.

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp và người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản phải chịu trách nhiệm về hoạt động của sàn giao dịch bất động sản. Người đại diện theo pháp luật của sàn giao dịch bất động sản có thể đồng thời là người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản.

3. Sàn giao dịch bất động sản phải có tên, địa chỉ giao dịch ổn định trên 12 tháng và trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo nội dung hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.

4. Sàn giao dịch bất động sản có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng chống rửa tiền, báo cáo về phòng chống rửa tiền theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền”.

- Tại Điều 17 về Quản lý hoạt động của sàn giao dịch bất động sản

“4. Thu hồi Giấy phép, chấm dứt hoạt động của sàn giao dịch bất động sản

Cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh ra quyết định thu hồi Giấy phép, chấm dứt hoạt động của sàn giao dịch bất động sản trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp sàn giao dịch bất động sản vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Kinh doanh bất động sản và pháp luật khác có liên quan. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thu hồi Giấy phép hoạt động, cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi Bộ Xây dựng, cơ quan thuế ở địa phương nơi đăng ký hoạt động về việc thu hồi Giấy phép hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày bị thu hồi Giấy phép hoạt động, sàn giao dịch bất động sản phải nộp đủ số thuế còn nợ; thanh toán xong các khoản nợ khác; làm xong thủ tục chấm dứt hợp đồng đã ký với người lao động; đối với hợp đồng dịch vụ đã ký với khách hàng nhưng chưa thực hiện xong thì phải thỏa thuận với khách hàng về việc thực hiện hợp đồng dịch vụ đó.

b) Trường hợp sàn giao dịch bất động sản tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất là 30 ngày, trước thời điểm dự kiến chấm dứt hoạt động, sàn giao dịch bất động sản phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh và cơ quan thuế nơi đăng ký hoạt động. Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo chấm dứt hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi Bộ Xây dựng.

Trước thời điểm chấm dứt hoạt động, sàn giao dịch bất động sản phải nộp đủ số thuế còn nợ; thanh toán xong các khoản nợ khác; làm xong thủ tục chấm dứt hợp đồng đã ký với người lao động của sàn giao dịch bất động sản; thực hiện xong các hợp đồng dịch vụ đã ký với khách hàng. Trong trường hợp không thể thực hiện xong hợp đồng dịch vụ đã ký với khách hàng thì phải thỏa thuận với khách hàng về việc thực hiện hợp đồng dịch vụ đó.

5. Tạm ngừng hoạt động của sàn giao dịch bất động sản

a) Cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh ra quyết định tạm ngừng hoạt động của sàn giao dịch bất động sản trong trường hợp sàn giao dịch bất động sản không có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc sàn tự tạm ngừng hoạt động;

b) Trường hợp sàn giao dịch bất động sản tự tạm ngừng hoạt động thì phải báo cáo bằng văn bản về việc tạm ngừng và tiếp tục hoạt động trở lại với cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh, cơ quan thuế, cơ quan thống kê ở địa phương nơi đăng ký hoạt động và nơi có trụ sở của sàn giao dịch bất động sản chậm nhất là 10 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng hoặc tiếp tục hoạt động trở lại. Thời gian tạm ngừng hoạt động không quá hai năm;

c) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra quyết định tạm ngừng hoạt động của sàn giao dịch bất động sản, cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi Bộ Xây dựng, cơ quan thuế địa phương nơi đăng ký hoạt động về việc tạm ngừng hoạt động của sàn giao dịch bất động sản;

d) Báo cáo về việc tạm ngừng hoạt động có những nội dung chính sau đây: Tên sàn giao dịch bất động sản; số, ngày, tháng, năm cấp Giấy phép hoạt động; địa chỉ trụ sở; thời gian tạm ngừng hoạt động, ngày bắt đầu và ngày kết thúc thời hạn tạm ngừng hoạt động; lý do tạm ngừng hoạt động; báo cáo về việc thanh toán nợ, giải quyết các hợp đồng dịch vụ với khách hàng và hợp đồng đã ký với các môi giới và người lao động làm việc tại sàn giao dịch bất động sản.

đ) Trong thời gian tạm ngừng hoạt động, sàn giao dịch bất động sản phải nộp đủ số thuế còn nợ, tiếp tục thanh toán các khoản nợ khác, hoàn thành việc thực hiện hợp đồng đã ký với các môi giới và người lao động, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Đối với hợp đồng dịch vụ đã ký với khách hàng nhưng chưa thực hiện xong thì phải thỏa thuận với khách hàng về việc thực hiện hợp đồng dịch vụ đó.”

Theo Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, tại khoản 1 Điều 25 quy định nhiệm vụ, thẩm quyền về đăng ký hoạt động của sàn giao dịch bất động sản:

“2. Trình tự, thủ tục đăng tải thông tin của sàn giao dịch bất động sản sau khi được cấp giấy phép hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

Sau khi được cấp Giấy phép hoạt động theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ thì Sở Xây dựng có trách nhiệm đăng tải thông tin về sàn giao dịch bất động sản lên trang thông tin điện tử của địa phương. Thông tin của sàn giao dịch bất động sản gồm: Tên sàn giao dịch bất động sản; tên doanh nghiệp thành lập sàn giao dịch bất động sản; họ tên của người quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản; địa chỉ và số điện thoại liên hệ của sàn giao dịch bất động sản. Đồng thời thực hiện việc cập nhật thông tin vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.”

b) Tổ chức thực hiện

Để đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định, Sở Xây dựng đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (bao gồm cả doanh nghiệp đã hoạt động trước ngày 01/8/2024):

- Liên hệ Cơ quan đăng ký kinh doanh để thực hiện điều chỉnh tên doanh nghiệp có cụm từ “sàn giao dịch bất động sản” theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Kinh doanh bất động sản.

- Rà soát điều kiện hoạt động của sàn giao dịch bất động sản theo quy định tại Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản và Điều 15 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP, gửi hồ sơ đăng ký hoạt động sàn giao dịch bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP đến Sở Xây dựng để cấp Giấy phép hoạt động. *Lưu ý: Từ ngày 01/02/2025, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn bất động sản, sàn giao dịch bất động sản hoạt động trước ngày 01/8/2024 mà chưa đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 thì không đảm bảo điều kiện tiếp tục hoạt động.*

- Trường hợp có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, sàn giao dịch bất động sản phải có văn bản gửi Sở Xây dựng để được cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.

- Trường hợp sàn giao dịch bất động sản tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất là 30 ngày, trước thời điểm dự kiến chấm dứt hoạt động, sàn giao dịch bất động sản phải thông báo bằng văn bản cho Sở Xây dựng và cơ quan thuế nơi đăng ký hoạt động. Trường hợp sàn giao dịch bất động sản tự tạm ngừng hoạt động thì phải báo cáo bằng văn bản về việc tạm ngừng và tiếp tục hoạt động trở lại với Sở Xây dựng, cơ quan thuế, cơ quan thống kê ở địa phương nơi đăng ký hoạt động và nơi có trụ sở của sàn giao dịch bất động sản chậm nhất là 10 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng hoặc tiếp tục hoạt động trở lại; thời gian tạm ngừng hoạt động không quá hai năm.

2. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản

a) Quy định pháp luật

Theo Luật Kinh doanh bất động sản:

- Tại khoản 1 Điều 61 về Điều kiện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản:

“1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản phải thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản theo quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này và phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Phải có quy chế hoạt động dịch vụ môi giới bất động sản;*

- b) Phải có cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu hoạt động theo quy định của Chính phủ;*

- c) Có tối thiểu 01 cá nhân có chứng chỉ môi giới bất động sản;*

- d) Trước khi hoạt động kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản gửi thông tin về doanh nghiệp đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi thành lập doanh*

nghiệp để được đăng tải trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Luật này”.

- Tại khoản 1 Điều 83 về Quy định chuyển tiếp: “1. Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản đang hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật này thì phải bổ sung đủ các điều kiện trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”

Theo Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản, tại Điều 18 về Điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản:

“Phải có cơ sở vật chất, kỹ thuật phù hợp với nội dung hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản:

1. Cơ sở vật chất là địa điểm, trụ sở hoạt động của doanh nghiệp; có tên, địa chỉ giao dịch ổn định trên 12 tháng.

2. Cơ sở kỹ thuật là hệ thống các máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp”.

b) Tổ chức thực hiện

Để đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định, Sở Xây dựng đề nghị các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản (bao gồm cả doanh nghiệp đã hoạt động trước ngày 01/8/2024) khẩn trương rà soát điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Kinh doanh bất động sản và Điều 18 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP, gửi hồ sơ thông tin về doanh nghiệp (kèm theo các tài liệu liên quan đến việc đáp ứng điều kiện nêu trên) đến Sở Xây dựng để thực hiện đăng tải trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Lưu ý: Từ ngày 01/02/2025, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản hoạt động trước ngày 01/8/2024 mà chưa đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 thì không đảm bảo điều kiện tiếp tục hoạt động.

3. Cá nhân hành nghề môi giới bất động sản

a) Quy định của pháp luật

Theo khoản 2 Điều 61 Luật Kinh doanh bất động sản:

“2. Cá nhân hành nghề môi giới bất động sản phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Có chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản;

b) Phải hành nghề trong một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản hoặc một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.”

b) Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng đề nghị cá nhân hành nghề môi giới bất động sản phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Kinh doanh bất động sản.

4. Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản

a) Quy định pháp luật

Theo Luật Kinh doanh bất động sản:

- Tại Điều 67 về Điều kiện của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản:

“1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản phải thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản theo quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này. Trường hợp kinh doanh dịch vụ quản lý nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp có nhà ở thì phải có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2. Trước khi hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản phải gửi thông tin về doanh nghiệp đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi thành lập doanh nghiệp để được đăng tải trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Luật này”.

- Tại khoản 1 Điều 83 về Quy định chuyển tiếp: *“1. Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản đang hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật này thì phải bổ sung đủ các điều kiện trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”*

b) Tổ chức thực hiện

Để đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định, Sở Xây dựng đề nghị tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản phải thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản theo quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Kinh doanh bất động sản; doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản (bao gồm cả doanh nghiệp đã hoạt động trước ngày 01/8/2024) phải gửi thông tin về doanh nghiệp đến Sở Xây dựng để đăng tải trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Lưu ý: Từ ngày 01/02/2025, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản hoạt động trước ngày 01/8/2024 mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 thì không đảm bảo điều kiện tiếp tục hoạt động.

Sở Xây dựng thông báo để các tổ chức, cá nhân liên quan được biết, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Công an thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Các sở: Tài chính, VH TTDL;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng TTĐT thành phố (đăng tải);
- Trang TTĐT SXD (đăng tải);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Tuấn